

Số: **220/2020/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: **212/2020/TLST-HNGĐ** ngày 19/6/2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

– *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ A, phường P, quận B, TP. Hà Nội.

+ Chị Lê Trần Hải Y, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn O, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Chị Lê Trần Hải Y và anh Nguyễn Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/01/2018 tại UBND phường P, quận B, TP. Hà Nội. Sau khi kết hôn chị Y – anh M anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh M thường xuyên uống rượu về nhà đánh đập chị Y; Suy nghĩ của hai vợ chồng có nhiều điểm bất đồng, tính cách không hợp nhau, anh M không tin tưởng chị Y. Mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài chị Y và anh M xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Y – anh M là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Chị Y, anh M có 01 con chung là Nguyễn Minh N, sinh ngày 12/8/2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận để chị Lê Trần Hải Y trực tiếp nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn M có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.200.000đ/tháng. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của đương sự, phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở chung:* Không có nên không xét.

[4] *Về nợ chung*: Không có, nên không xét.

[5] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm*: Anh Nguyễn Văn M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/6/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Lê Trần Hải Y.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên, giao con chung là Nguyễn Minh N, sinh ngày 12/8/2018 cho chị Lê Trần Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng; Anh Nguyễn Văn M có trách nhiệm cấp dưỡng 1.200.000đồng/tháng nuôi con chung. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2020 cho đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà – đất chung: Không có nên không xét.

- Về nợ chung: Không có nên Tòa án không xét.

2/ Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn M tự nguyện chịu cả 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003637 ngày 19/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Hậu